

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2010**

*Tháng 3/2011*

## MỤC LỤC

I.	LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY.....	1
1.	Những sự kiện quan trọng.....	1
2.	Quá trình phát triển.....	2
3.	Định hướng phát triển.....	2
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	2
1.	Những nét nổi bật của kết quả hoạt động năm 2010 và tình hình thực hiện so với kế hoạch.....	2
2.	Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	3
3.	Triển vọng trong tương lai.....	4
III.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	4
1.	Báo cáo tình hình tài chính.....	4
2.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	6
3.	Những tiến bộ công ty đã đạt được.....	7
IV.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	8
V.	BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN.....	8
1.	Kiểm toán độc lập.....	8
2.	Kiểm toán nội bộ.....	8
VI.	CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN.....	8
VII.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ.....	8
1.	Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	8
2.	Tóm tắt lý lịch của các thành viên Ban Điều hành.....	8
3.	Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm.....	9
4.	Quyền lợi của Ban Giám đốc.....	9
5.	Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động.....	9
6.	Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng.....	10
VIII.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	11
1.	Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.....	11
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn.....	18

## I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Những sự kiện quan trọng

Mốc thời gian	Sự kiện
15/11/2007	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) được chính thức thành lập theo Giấy phép số 66/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, với số vốn điều lệ ban đầu là 350.000.000.000 VNĐ.
29/11/2007	Trở thành thành viên Trung tâm Lưu ký chứng khoán theo Quyết định số 71/GCNTVLK của Trung tâm Lưu ký chứng khoán.
15/02/2008	Trở thành thành viên chính thức của Sở Giao dịch Chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh (HOSE) và TTGD Chứng khoán Hà Nội (HNX).
05/05/2008	Thành lập Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh theo Quyết định số 320/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
16/02/2009	Khai trương Trụ sở mới tại Toà nhà Đào Duy Anh, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội.
06/05/2009	Tăng vốn điều lệ từ 350.000.000.000 VNĐ lên 410.629.960.000 VNĐ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ chia thưởng 1000:174.
17/06/2009	Cổ phiếu SHS chính thức được chấp thuận niêm yết tại TTGD Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 245/QĐ-TTGDHN.
25/06/2009	Ngày giao dịch đầu tiên của cổ phiếu SHS tại TTGD Chứng khoán Hà Nội.
21/09/2009	Thành lập Chi nhánh tại Đà Nẵng theo Quyết định số 611/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
18/05/2010	Tăng vốn điều lệ từ 410.629.960.000 VNĐ lên 1.000.000.000.000 VNĐ.
24/08/2010	Thành lập Chi nhánh tại Nghệ An theo Quyết định số 681/QĐ-UBCKNN ngày 24/8/2010 của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.
30/09/2010	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội chính thức công nhận SHS là thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt.
07/01/2011	Thay đổi trụ sở Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh theo quyết định số 20/QĐ-UBCK của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước.

## 2. Quá trình phát triển

### Ngành nghề kinh doanh

Từ khi thành lập đến nay, SHS được UBCKNN cấp phép để thực hiện đầy đủ các nghiệp vụ bao gồm: Môi giới chứng khoán; Lưu ký chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán, Tư vấn tài chính và các dịch vụ tài chính khác.

### Tình hình hoạt động

Sau 3 năm hoạt động, mặc dù tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam không mấy thuận lợi, SHS là một trong số ít các công ty chứng khoán hoạt động có lãi. Dưới đây là 1 số chỉ tiêu phản ánh tình hình hoạt động của SHS trong 3 năm vừa qua:

(Đơn vị: đồng)

Chỉ tiêu	Năm 2008 (15/11/2007 - 31/12/2008)	Năm 2009 (01/01/2009 - 31/12/2009)	Năm 2010 (01/01/2010 - 31/12/2010)	Tăng trưởng 2010/2009 (%)
Vốn điều lệ	350.000.000.000	410.629.960.000	1.000.000.000.000	143,53
Vốn chủ sở hữu	417.374.182.039	470.734.830.495	1.160.521.713.993	146,53
Tổng tài sản	438.829.483.643	613.996.595.701	2.035.727.038.574	231,55
Doanh thu	93.426.089.206	195.709.670.898	337.939.190.575	72,67
Lợi nhuận trước thuế	29.882.906.999	101.834.638.138	50.023.684.474	(50,88)

## 3. Định hướng phát triển

### Các mục tiêu chủ yếu của Công ty trong năm 2011

- Trọng tâm: Đẩy mạnh phát triển nghiệp vụ môi giới chứng khoán, mở rộng về quy mô và giá trị giao dịch, số lượng tài khoản và gia tăng thị phần môi giới, nâng cao chất lượng dịch vụ.
- Tiếp tục tái cơ cấu và đẩy mạnh hoạt động đầu tư theo hướng dài hạn, bền vững.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao các nghiệp vụ chủ chốt như: Tư vấn tài chính doanh nghiệp; Bảo lãnh phát hành chứng khoán; Phân tích và Tư vấn Đầu tư.
- Hoàn thiện Đề án tái cơ cấu tổ chức bộ máy theo hướng ngân hàng đầu tư.

### Chiến lược phát triển đến năm 2015

SHS phấn đấu trở thành một trong năm công ty chứng khoán hàng đầu của Việt Nam, hoạt động theo mô hình định chế ngân hàng đầu tư, từng bước hướng ra thị trường tài chính khu vực. Là một công ty định hướng lấy khách hàng làm trung tâm, SHS mong muốn cung cấp cho các khách hàng những dịch vụ có chất lượng tốt nhất, tạo ra giá trị thặng dư cho tất cả các đối tác liên quan và có những đóng góp tích cực cho cộng đồng.

## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2010 và tình hình thực hiện so với kế hoạch

Năm 2010, do tác động nhiều từ những bất ổn vĩ mô (lạm phát, tỷ giá, thâm hụt thương mại...) và khó khăn của nền kinh tế toàn cầu, thị trường chứng khoán Việt Nam khá ảm đạm và không hấp dẫn các dòng tiền mạnh. Gắn liền với diễn biến của thị trường chứng khoán, Công ty Cổ

phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) đã phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trên tất cả các nghiệp vụ (tự doanh, môi giới, tư vấn tài chính, bảo lãnh phát hành).

Kế hoạch năm 2010 được xây dựng trong bối cảnh dấu hiệu phục hồi của nền kinh tế khá rõ nét và kỳ vọng lạc quan về sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong năm. Theo đó, SHS đã đề ra các chỉ tiêu kế hoạch năm 2010 khá cao với 488,424 tỷ đồng doanh thu và 238,039 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Tuy nhiên, trước những diễn biến khó lường của kinh tế trong nước và thế giới cũng như tình hình âm ảm của thị trường chứng khoán, kết thúc năm 2010, kết quả kinh doanh của SHS thực hiện ở mức thấp, doanh thu đạt 337,26 tỷ đồng (tương đương 69,05% kế hoạch) và lợi nhuận trước thuế đạt 50,023 tỷ đồng (tương đương 21,01% kế hoạch).

Mặc dù vậy, Công ty cũng thu được một số kết quả khả quan về công tác quản trị, điều hành trong hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

- Hoàn thiện các quy chế hoạt động, quy trình nghiệp vụ trong toàn Công ty nhằm chuẩn hoá công tác quản trị và các nghiệp vụ theo hướng chuyên nghiệp, bài bản;
- Cùng cố tổ chức bộ máy Công ty, cơ cấu lại một số phòng ban, bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô và gia tăng hiệu quả hoạt động;
- Đẩy mạnh nghiệp vụ tư vấn và củng cố, tăng cường hoạt động phân tích để chuẩn bị thực hiện mục tiêu dài hạn, làm nền tảng vững chắc cho các hoạt động nghiệp vụ khác trong những năm tiếp theo;
- Từng bước thực hiện cơ cấu lại danh mục đầu tư, xây dựng danh mục đầu tư trung và dài hạn thay cho tính chất ngắn hạn (hàng năm) của hoạt động đầu tư trước đây.

## **2. Những thay đổi chủ yếu trong năm**

- Ngày 19/3/2010, Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đã ban hành Quyết định số 09-2010/QĐ-HĐQT chính thức tuyển dụng và bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty.
- Ngày 16/4/2010, SHS chính thức kết nối giao dịch trực tuyến với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) sau một thời gian chuẩn bị về cơ sở vật chất, kỹ thuật và nhân sự. Đây là phương thức giao dịch tiên tiến, tiết kiệm thời gian, tăng tiện ích và giảm thiểu rủi ro cho nhà đầu tư.
- Ngày 22/4/2010, Hội đồng Quản trị Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội đã ban hành Quyết định số 15-2010/QĐ-HĐQT chính thức tuyển dụng và bổ nhiệm ông Bùi Quang Bách giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.
- Ngày 18/05/2010, SHS tăng vốn điều lệ từ 410.629.960.000VNĐ lên 1.000.000.000.000 VNĐ.
- Ngày 27/09/2010, SHS chính thức triển khai phần mềm Lỗi chứng khoán (Core Securities).
- Ngày 30/09/2010, SHS được chính thức công nhận là thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt tại HNX.
- Ngày 15/10/2010, SHS khai trương Chi nhánh Nghệ An.
- Ngày 07/01/2011, SHS thay đổi trụ sở Chi nhánh SHS tại TP. Hồ Chí Minh, chuyển đến địa điểm mới: 141 - 143 đường Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh.

## **Các giải thưởng Công ty nhận được trong năm 2010:**

- Tháng 01/2010, Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) vinh dự được trao giải thưởng "*Doanh nghiệp Hội nhập và Phát triển*" - Lần thứ 3, năm 2009 và lọt vào "*Top 20 Doanh nghiệp xuất sắc nhất*".

- Tháng 3/2010, SHS nhận được giải thưởng “Doanh nhân Việt Nam với Hoa Lu - Thăng Long - Hà Nội 1000 năm xây dựng và phát triển bền vững”.
- Tháng 5/2010, SHS nhận giải thưởng “Doanh nghiệp tiêu biểu Hà Nội vàng” của HASMEA.
- Tháng 7/2010, SHS vinh dự được trao tặng Danh hiệu “Doanh nghiệp tiêu biểu - Giải thưởng Hội nhập Kinh tế Quốc tế” lần II năm 2010. Đây là giải thưởng uy tín do Ủy ban Quốc gia về Hợp tác Kinh tế Quốc tế, Bộ Công Thương và Ban thi đua Khen thưởng TW phối hợp tổ chức và bình chọn.
- Tháng 9/2010, SHS nhận giải thưởng “Thương hiệu chứng khoán uy tín”.

### 3. Triển vọng trong tương lai

Năm 2011, tăng trưởng kinh tế tiếp tục xu hướng phục hồi, tuy nhiên vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại như áp lực lạm phát, tỷ giá, lãi suất. Đối với TTCK, năm 2011 sẽ tiếp tục là năm có các thông tin tốt xấu đan xen. Có thể đánh giá các yếu tố tác động đến thị trường như sau:

*Các yếu tố tích cực:* Tăng trưởng kinh tế có khả năng duy trì ở mức cao; TTCK Việt Nam đã giảm về mức giá hấp dẫn cho mục tiêu đầu tư dài hạn; Dòng tiền tiềm năng đang nằm ngoài thị trường chờ cơ hội là khá lớn.

*Các yếu tố tiêu cực:* Áp lực lạm phát sẽ khiến NHNN chưa thể nới lỏng chính sách tiền tệ; Mặt bằng lãi suất cũng khó có thể giảm mạnh so với năm 2010; Dòng vốn tín dụng vào kênh chứng khoán và bất động sản bị hạn chế.

Trên cơ sở đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô và dự báo tăng trưởng EPS của các doanh nghiệp, SHS nhận định thị trường chứng khoán sẽ ổn định và tăng trưởng trong giai đoạn nửa cuối năm 2011; do đó sẽ tạo điều kiện cho các nghiệp vụ Môi giới chứng khoán, Tư vấn TCDN - BLPH, Tự doanh của SHS.

## III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

### 1. Báo cáo tình hình tài chính

#### Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	2009	2010
01	<b>Cơ cấu tài sản</b>	%		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản		2,44%	4,77%
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		97,56%	95,23%
02	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>	%		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn		23,30%	42,99%
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		76,70%	57,01%
03	<b>Khả năng thanh toán</b>	Lần		
	- Khả năng thanh toán nhanh		4,1918	2,2153
	- Khả năng thanh toán hiện hành		4,1924	2,2154
04	<b>Khả năng sinh lời</b>	Lần		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)		13,79%	2,94%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		43,31%	12,29%
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)		17,98%	5,14%

**Phân tích những thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến thay đổi**

**- Khả năng thanh toán:**

Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành năm 2010 giảm so với năm 2009 nhưng vẫn trong ngưỡng an toàn.

**- Khả năng sinh lời:**

Chỉ số ROA năm 2010 giảm từ 13,79% xuống 2,94%, do lợi nhuận sau thuế giảm trong khi tổng tài sản biến động lớn (tăng từ hơn 600 tỷ đồng lên hơn 2000 tỷ đồng).

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần giảm mạnh, do lợi nhuận sau thuế giảm 52% trong khi doanh thu thuần tăng đến 73%. Điều này chủ yếu do thị trường chứng khoán ảm đạm làm tăng chi phí kinh doanh của Công ty nên dù doanh thu thuần tăng, lợi nhuận sau thuế vẫn không đạt được như kế hoạch đề ra.

Chỉ số ROE năm 2010 giảm do lợi nhuận sau thuế giảm trong khi nguồn vốn chủ sở hữu tăng hơn 2 lần.

**Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2010:**

$$\begin{aligned} \text{Giá trị sổ sách một cổ phần} &= \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phần lưu hành - số lượng cổ phiếu quỹ}} \\ \\ \text{Giá trị sổ sách một cổ phần} &= \frac{1.160.521.713.993}{100.000.000 - 155.000} \\ &= 11.623 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

**Những thay đổi về vốn cổ đông:**

Trong năm 2010, Công ty đã hoàn thành việc phát hành tăng vốn điều lệ từ 410.629.960.000 đồng lên 1.000 tỷ đồng.

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TRƯỚC KHI PHÁT HÀNH TĂNG VỐL (12/02/2010) (41.062.996cp = 100%)		SAU KHI PHÁT HÀNH TĂNG VỐL (29/4/2010) (100.000.000 cp = 100%)		ĐẾN 31/12/2010 (100.000.000 cp = 100%)	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU</b>						
I	Cổ đông sáng lập	24.304.000	59,18	40.740.000	40,74	40.740.000	40,74
II	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% CP có quyền biểu quyết trở lên)	24.304.000	59,19	33.763.000	33,76	33.763.000	33,76
III	Cổ đông sở hữu từ 1% đến nhỏ hơn 5% CP có quyền biểu quyết	5.894.216	14,35	33.960.089	33,96	33.960.089	33,96
IV	Cổ đông sở hữu dưới 1% CP có quyền biểu quyết	10.864.780	26,46	32.276.911	32,28	32.276.911	32,28

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TRƯỚC KHI PHÁT HÀNH TĂNG VỐL (12/02/2010) (41.062.996cp = 100%)		SAU KHI PHÁT HÀNH TĂNG VỐL (29/4/2010) (100.000.000 cp = 100%)		ĐẾN 31/12/2010 (100.000.000 cp = 100%)	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>B</b>	<b>CƠ CẤU VỐN CỔ ĐÔNG</b>						
I	Cổ đông Nhà nước	9.922.500	24,16	16.086.000	16,09	16.086.000	16,09
II	Cổ đông nội bộ	94.784	0,23	3.075.148	3,07	3.251.528	3,25
III	Cổ đông khác	30.890.712	75,23	80.683.852	80,68	80.507.472	80,50
IV	Cổ phiếu quỹ	155.000	0,38	155.000	0,16	155.000	0,16

**Tổng số cổ phiếu theo từng loại:**

- 100.000.000 cổ phiếu phổ thông
- Không có cổ phiếu ưu đãi các loại

**Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại**

- Mã trái phiếu: SHS\_BOND.250.2010
- Mệnh giá trái phiếu: 1.000.000.000 đồng/trái phiếu.
- Khối lượng phát hành: 250 trái phiếu.
- Trị giá phát hành: 250.000.000.000 đồng

**Cổ tức/lợi nhuận chia cho các cổ đông:**

Năm 2010, Công ty không chia cổ tức cho các Cổ đông

**2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

(Đơn vị: VNĐ)

Chỉ tiêu	TH 2009	KH 2010	TH 2010	TH2010/ KH2010	TH2010/ TH2009
<b>I. CHỈ TIÊU DOANH THU</b>	<b>195.709.670.898</b>	<b>488.423.649.821</b>	<b>337.259.940.647</b>	<b>69,05%</b>	<b>172,33%</b>
<b>1. Thu dịch vụ</b>	<b>23.554.700.259</b>	<b>112.168.335.378</b>	<b>29.736.606.475</b>	<b>26,51%</b>	<b>126,24%</b>
Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	20.286.879.801	101.029.279.248	19.206.299.443	19,01%	94,67%
Doanh thu bảo lãnh, đại lý phát hành chứng khoán	1.800.000.000	7.260.000.000	5.884.654.545	81,06%	326,93%
Doanh thu hoạt động tư vấn	1.287.454.546	3.595.000.000	4.224.542.237	117,51%	328,13%
Doanh thu lưu ký chứng khoán	178.516.003	264.056.130	305.148.718	115,56%	170,94%
Doanh thu hoạt động sản vàng	-	20.000.000	80.743.637	403,72%	
Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá	1.849.909	-	35.217.895		1903,76%



Chỉ tiêu	TH 2009	KH 2010	TH 2010	TH2010/ KH2010	TH2010/ TH2009
<b>2. Thu lãi</b>	<b>172.154.970.639</b>	<b>376.255.314.443</b>	<b>307.606.728.350</b>	<b>81,75%</b>	<b>178,68%</b>
Thu lãi tiền gửi, doanh thu dịch vụ hỗ trợ nhà đầu tư	40.590.452.864	145.925.314.443	114.572.874.750	78,51%	282,27%
Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	131.564.517.775	230.330.000.000	193.033.853.600	83,81%	146,72%
<b>3. Doanh thu khác</b>	-	-	<b>(83.394.178)</b>		
<b>II. CHỈ TIÊU CHI PHÍ</b>	<b>94.830.205.845</b>	<b>250.384.579.385</b>	<b>287.236.256.173</b>	<b>114,72%</b>	<b>302,90%</b>
<b>III. CHỈ TIÊU LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	<b>101.834.638.138</b>	<b>238.039.070.436</b>	<b>50.023.684.474</b>	<b>21,01%</b>	<b>49,12%</b>
<i>Thu nhập chịu thuế</i>		<i>231.914.070.436</i>	<i>33.815.034.366</i>	<i>14,58%</i>	
Thuế thu nhập doanh nghiệp	17.139.860.582	57.978.517.609	8.528.501.906	14,71%	49,76%
Lợi nhuận sau thuế	84.694.777.556	180.060.552.827	41.495.182.568	23,05%	48,99%
Thu nhập trên mỗi cổ phiếu	2.209	2.229	514	23,06%	23,27%

### 3. Những tiến bộ công ty đã đạt được

#### 3.1. Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý

- Cơ cấu lại một số phòng ban, nghiệp vụ: Công ty đã thành lập Bộ phận dịch vụ tài chính và chuyên môn hóa Phòng Phân tích theo sản phẩm/ngành. SHS đã thành lập mới Phòng Tư vấn TCDN tại Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh, Phòng Kế hoạch - Phát triển thị trường trên cơ sở Phòng PR - Marketing và sát nhập Phòng Nhân sự Đào tạo, Phòng Hành chính Tổng hợp thành Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Xây dựng và chuẩn hóa toàn bộ hệ thống quy trình nghiệp vụ:
  - + Môi giới - Giao dịch: Quy trình giao dịch chứng khoán niêm yết, Quy trình giao dịch Upcom, Quy chế bán đấu giá cổ phần do SHS làm đại lý, Quy trình lưu ký – tái lưu ký, Quy trình quản lý sổ cổ đông, Quy trình giao dịch trái phiếu CP...
  - + Phân tích - Đầu tư - Nguồn: Quy trình Tư vấn đầu tư chứng khoán...
  - + Quản trị nhân sự: Đã hoàn thiện quy trình tuyển dụng, quy trình đào tạo và đang trong quá trình chuẩn hóa bản mô tả công việc, quy trình đánh giá hiệu quả công việc.

#### 3.2 Các biện pháp kiểm soát

- Ban hành khá đầy đủ và chất lượng hệ thống quy chế, quy trình, quy định nội bộ.
- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy trình kiểm soát nội bộ và quy trình nghiệp vụ.
- Quản lý chặt chẽ chi phí để tối đa hoá lợi nhuận.
- Ứng dụng Công nghệ thông tin trong toàn Công ty.

#### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

1. Bảng cân đối kế toán
2. Báo cáo kết quả kinh doanh
3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
4. Bản thuyết minh BCTC
5. Báo cáo kiểm toán

*(Xem Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính 2010 đính kèm)*

#### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BCTC VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

##### **1. Kiểm toán độc lập**

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán
- Ý kiến kiểm toán độc lập: Chấp nhận toàn bộ
- Các nhận xét đặc biệt (thư quản lý): Không

##### **2. Kiểm toán nội bộ**

- Ý kiến kiểm toán nội bộ: Chấp nhận toàn bộ
- Các nhận xét đặc biệt: Không

#### **VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của tổ chức, công ty: Không có
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần do tổ chức, công ty nắm giữ: Không có
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: Không có
- Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan: Không có

#### **VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

##### **1. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

*(Xem Phụ lục 1 đính kèm)*

##### **2. Tóm tắt lý lịch của các thành viên Ban Điều hành**

*(Đính kèm)*

Ban điều hành gồm các thành viên sau:

- Ông Nguyễn Quang Vinh      Tổng giám đốc (bổ nhiệm từ ngày 19/3/2010)
- Ông Bùi Quang Bách          Phó Tổng giám đốc (bổ nhiệm từ ngày 22/4/2010)
- Ông Hoàng Đình Lợi          Phó Tổng giám đốc
- Bà Bùi Thị Minh Tâm          Phó Tổng giám đốc
- Bà Ưông Vân Hạnh              Kế toán trưởng

### 3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm

- Ông Trần Quốc Triệu - miễn nhiệm Tổng Giám đốc từ ngày 19/3/2010
- Ông Nguyễn Quang Vinh - bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ ngày 19/3/2010

### 4. Quyền lợi của Ban Giám đốc

Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác theo Quy chế tiền lương của Công ty.

### 5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động

#### a. Số lượng cán bộ, nhân viên

Đến thời điểm 31/12/2010, tổng số cán bộ nhân viên toàn Công ty là 185 người, trong đó:

Chỉ tiêu	Số lượng	Tỉ lệ
<b>Số lượng CBNV</b>	<b>185</b>	<b>100,00%</b>
Hội sở	140	75,68%
CN TP. HCM	27	14,59%
CN Đà Nẵng	11	5,95%
CN Nghệ An	7	3,78%
<b>Trình độ học vấn</b>	<b>185</b>	<b>100,00%</b>
Thạc sỹ trở lên	41	22,16%
Đại học	134	72,43%
Trung cấp	10	5,41%

Trong năm 2010, Công ty đã thực hiện tuyển dụng mới 98 nhân sự. Với chế độ đãi ngộ hợp lý và môi trường làm việc chuyên nghiệp, văn hóa doanh nghiệp được đề cao và xây dựng ngay từ những ngày đầu mới thành lập, SHS đã thực sự tạo ra sức hút với người lao động, qua đó dần dần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của Công ty, đáp ứng yêu cầu cạnh tranh ngày càng khốc liệt của TTCK VN.

#### b. Chính sách đối với người lao động

Đối với SHS, người lao động là tài nguyên, là động lực của quá trình hoạt động. Do đó, nhân tố con người rất được SHS chú trọng đầu tư. Bên cạnh chế độ đãi ngộ với mức lương hấp dẫn, Công ty luôn tạo môi trường làm việc đoàn kết và cạnh tranh để người lao động phát huy khả năng sáng tạo, năng động và góp phần đáng kể vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

#### *Chế độ làm việc*

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật.

Về điều kiện làm việc: văn phòng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát; trang bị máy tính cá nhân và các công cụ, dụng cụ khác đầy đủ, tạo cảm giác thoải mái, tiện nghi nhất cho người lao động.

#### *Chính sách lương, thưởng:*

Quy chế tiền lương, thưởng của Công ty được ban hành phù hợp với Bộ luật lao động, trên tinh thần đảm bảo công bằng, minh bạch, khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty và tạo động lực nâng cao chất lượng và tinh thần trách nhiệm trong công việc.

Thu nhập của người lao động tại SHS là thu nhập thuần hàng tháng, theo đó Công ty tính nộp các khoản BHXH, BHYT, Thuế TNCN, Bảo hiểm thất nghiệp... cho người lao động.

Lương tháng = Lương cơ bản + Lương kinh doanh tối thiểu

Phụ cấp ăn ca tương đương với mức lương tối thiểu chung của Nhà nước.

*Chính sách trợ cấp:*

Ngoài tiền lương, tiền thưởng, người lao động ở SHS còn được hưởng các khoản phụ cấp, trợ cấp khác theo lương tùy thuộc vị trí công tác, năng lực làm việc của mỗi người và kết quả hoạt động của Công ty. Các chế độ bảo hiểm như Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp Công ty thực hiện cho người lao động. Công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động rất được quan tâm.

Ngoài ra, nhằm tạo ra sự gắn bó giữa người lao động với Công ty, SHS chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và thân thiện. Bên cạnh việc thực hiện các quy định lao động một cách nghiêm túc, SHS còn quan tâm đến đời sống tinh thần của toàn thể CBNV trong Công ty qua các chương trình nghỉ mát, dã ngoại, các buổi tiệc cho toàn thể nhân viên và gia đình trong các dịp lễ tết.

*Chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực:*

Với mức thu nhập tương đối cao, môi trường làm việc tốt cùng với các chính sách đãi ngộ khác, SHS đã thu hút được nguồn nhân lực đông đảo, có trình độ cao. Các thành viên mới được đào tạo, hướng dẫn về chuyên môn và bản sắc SHS ngay từ những ngày đầu để phù hợp với văn hóa Công ty.

Quy trình tuyển dụng và đào tạo của SHS được xây dựng một cách khoa học và linh hoạt. Ngoài nguồn nhân sự được thông báo tuyển dụng trên phương tiện thông tin đại chúng, website, SHS còn hợp tác chặt chẽ với các tổ chức giáo dục đào tạo trong và ngoài nước, các trường đại học có uy tín và một số tổ chức cung ứng nhân sự chuyên nghiệp. Do đó SHS có nhiều cơ hội tiếp cận và thu hút được đội ngũ nhân viên có trình độ cao, giàu kinh nghiệm và phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.

SHS đặc biệt coi trọng đến vấn đề đào tạo cho nhân viên. Ngoài việc tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa đào tạo nâng cao nghiệp vụ, SHS còn chú trọng đến đào tạo kỹ năng nâng cao đảm bảo cho nhân viên hoàn thành mục tiêu như: kỹ năng giao tiếp và chăm sóc khách hàng, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phân tích và nhận định thị trường. Trong năm 2010, SHS đã tổ chức được 05 khóa đào tạo dưới nhiều hình thức: mời cán bộ, chuyên viên trong và ngoài nước về Công ty giảng dạy; gửi đi học; đào tạo nội bộ.

**6. Thay đổi thành viên HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng**

- Thành viên HĐQT: Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh giữ chức vụ Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2008-2012 từ ngày 26/3/2010.
- Thành viên BGD:
  - + Miễn nhiệm ông Trần Quốc Triệu - chức vụ Tổng Giám đốc và bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ ngày 19/3/2010.
  - + Bổ nhiệm ông Nguyễn Quang Vinh giữ chức vụ Tổng Giám đốc từ ngày 19/3/2010.
  - + Bổ nhiệm ông Bùi Quang Bách giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc từ ngày 22/4/2010.
- Ban Kiểm soát: Không thay đổi
- Kế toán trưởng: Không thay đổi

## VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

#### Hội đồng quản trị

##### a. Cơ cấu tổ chức:

- Hội đồng quản trị bao gồm 08 (tám) thành viên;
- 01 thành viên kiêm nhiệm Tổng Giám đốc;
- Họ và tên các thành viên Hội đồng quản trị:

+ Ông Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch
+ Ông Nguyễn Văn Lê	Phó Chủ tịch
+ Ông Phạm Hồng Thái	Phó Chủ tịch
+ Ông Nguyễn Quang Vinh	Thành viên - Tổng Giám đốc
+ Ông Nguyễn Công Sứ	Thành viên
+ Bà Đinh Thị Tiểu Phương	Thành viên
+ Ông Trần Thoại	Thành viên
+ Ông Phạm Ngọc Lâm	Thành viên

##### b. Hoạt động của HĐQT

Trong năm 2010, Hội đồng Quản trị đã thực hiện tốt chế độ hội họp, sinh hoạt theo quy định và theo yêu cầu về nâng cao tính quản trị đối với các hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Chủ tịch HĐQT trực tiếp điều hành nhiều phiên họp Ban Lãnh đạo Công ty liên quan đến các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty, đưa ra chủ trương, quyết sách kịp thời phù hợp với từng giai đoạn phát triển của Công ty và đúng quy định pháp luật.
- Tháng 3/2010, Ông Nguyễn Quang Vinh được ĐHCĐ thông qua giữ chức vụ Thành viên HĐQT kiêm nhiệm Tổng Giám đốc nhằm mục đích tăng cường hiệu quả vai trò quản trị và giám sát của HĐQT với các hoạt động điều hành Công ty.
- HĐQT theo dõi và cập nhật hàng ngày quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành thông qua việc báo cáo trực tiếp và bằng văn bản.
- Tiến hành 08 cuộc họp HĐQT và lấy ý kiến HĐQT bằng văn bản về các vấn đề như thành lập SHS Nghệ An, thay đổi TGD, sửa đổi Điều lệ, phát hành trái phiếu, hoàn thành việc tăng vốn điều lệ Công ty...
- Xem xét và phê duyệt các khoản mục đầu tư chiến lược của Công ty, các vấn đề cơ cấu nhân sự quản lý cấp cao thuộc thẩm quyền HĐQT.
- Xây dựng và ban hành hệ thống văn bản Quy chế, quy định, các Nghị quyết, Quyết định Công ty, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động kinh doanh diễn ra đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### Ban kiểm soát

##### a. Cơ cấu tổ chức

Ban Kiểm soát (BKS) hiện nay gồm 3 thành viên, trong đó có 1 thành viên chuyên trách và 2

thành viên kiêm nhiệm, không có sự thay đổi nào trong năm 2010.

**b. Hoạt động của Ban Kiểm soát**

- Trong năm 2010 BKS đã tiến hành 4 cuộc họp định kỳ và đột xuất để triển khai các công việc của BKS và thực hiện việc phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên.
- BKS đã thực hiện các đợt kiểm tra định kỳ theo quý, 06 tháng, cả năm và đột xuất theo yêu cầu của Hội đồng Quản trị (HĐQT) tất cả các mặt hoạt động kinh doanh, việc thực hiện Quy trình nghiệp vụ, thường xuyên làm việc trực tiếp hoặc trao đổi qua email với các phòng ban và có báo cáo gửi HĐQT, Ban Điều hành đánh giá hiệu quả và kiến nghị xem xét, chấn chỉnh các vấn đề còn tồn tại, phòng ngừa rủi ro cho Công ty.
- Các báo cáo đều đưa ra số liệu và ý kiến chính xác, khách quan, các kiến nghị mang tính xây dựng nhằm đảm bảo quyền lợi cho các Cổ đông và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty, đảm bảo tính tuân thủ Pháp luật và Điều lệ Công ty, hệ thống kiểm soát tài chính nội bộ và chế độ báo cáo vận hành tốt, phát hiện kịp thời các rủi ro để có giải pháp phù hợp;
- Ban Kiểm soát tham gia các cuộc họp định kỳ của HĐQT, một số cuộc họp của Ban Điều hành, kiểm tra kết quả các đợt Lấy ý kiến TV HĐQT của HĐQT, tham gia kiểm phiếu tại ĐHĐCĐ thường niên và đưa ra các ý kiến đóng góp trong phạm vi trách nhiệm và quyền hạn của mình;
- BKS đã tổ chức thẩm định và xác nhận sự khớp đúng số liệu của Báo cáo tài chính năm 2010 đồng thời với việc xem xét Báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán (AASC).
- BKS thống nhất số liệu của AASC, xác nhận Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2010, kết quả hoạt động cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ từ 1/1/2010 đến 31/12/2010 đã phù hợp với các chuẩn mực, chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.
- Trong năm 2010, BKS không nhận được bất cứ yêu cầu nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần trở lên yêu cầu xem xét về hoạt động của Công ty, về việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
- Năm 2010, HĐQT tăng thêm 01 thành viên là ông Nguyễn Quang Vinh. Đồng thời, Công ty có sự thay đổi lớn trong cơ cấu và số lượng thành viên Ban TGD, Ông Trần Quốc Triệu chuyển giao chức vụ TGD cho ông Nguyễn Quang Vinh để giữ chức vụ PTGD kiêm GD Chi nhánh TPHCM, sau đó thôi việc vào cuối năm 2010; ông Nguyễn Quang Bách được bổ nhiệm giữ chức vụ PTGD kiêm GD Chi nhánh Nghệ An; có sự thay đổi các chức vụ GD Chi nhánh giữa các PTGD. Việc thay đổi này là cần thiết để Công ty tiến tới giai đoạn ổn định tổ chức, tăng cường hiệu quả hoạt động điều hành của BTGD với toàn Công ty và từng Chi nhánh, Phòng ban.

**c. Phương hướng công tác của Ban Kiểm soát năm 2011**

- Thực hiện thẩm định BCTC các quý, 6 tháng và năm 2011 của Công ty theo quy định;
- Thực hiện việc kiểm tra đột xuất và toàn diện các mặt hoạt động của Công ty; báo cáo và kiến nghị kịp thời các giải pháp để ngăn chặn và phòng ngừa rủi ro, đảm bảo Công ty tuân thủ Pháp luật và Điều lệ, giảm thiểu thiệt hại.

**d. Thù lao, các khoản lợi ích khác của HĐQT & BKS**

- Tại ĐHĐCĐ thường niên 2010 ngày 26/3/2010, ĐHĐCĐ đã thông qua quỹ thù lao chi trả

cho HĐQT và BKS năm tài chính 2010 là 5 tỷ đồng.

- Cụ thể thù lao hàng tháng trả cho các thành viên HĐQT như sau:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Mức thù lao sau thuế TNCN (đồng/tháng)
1	Đỗ Quang Hiền	Chủ tịch HĐQT	75.000.000
2	Nguyễn Văn Lê	Phó Chủ tịch HĐQT	30.000.000
3	Phạm Hồng Thái	Phó Chủ tịch HĐQT	30.000.000
4	Nguyễn Công Sứ	Thành viên HĐQT	20.000.000
5	Phạm Ngọc Lâm	Thành viên HĐQT	20.000.000
6	Đinh Thị Tiểu Phương	Thành viên HĐQT	20.000.000
7	Trần Thoại	Thành viên HĐQT	20.000.000
8	Nguyễn Quang Vinh	Thành viên HĐQT	20.000.000
9	Phạm Thị Bích Hồng	Trưởng ban Kiểm soát	25.000.000
10	Lương Đức Chính	Thành viên Ban Kiểm soát	15.000.000
11	Đàm Ngọc Bích	Thành viên Ban Kiểm soát	15.000.000

- Thời gian áp dụng:

Từ 01/4/2010 đối với Thành viên HĐQT kiêm TGD Nguyễn Quang Vinh.

Từ 01/01/2010 đối với các Thành viên HĐQT và BKS khác.

*e. Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên HĐQT và BKS*

Ngày 29/4/2010, Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội đã hoàn thành việc tăng vốn điều lệ từ 410 tỷ đồng lên 1000 tỷ đồng.

Đến ngày 31/12/2010, theo số liệu của TTLKCK và theo báo cáo về thay đổi sở hữu cổ phần của các Thành viên HĐQT, BKS, tỷ lệ sở hữu cổ phần trên vốn điều lệ của các Thành viên HĐQT và BKS Công ty như sau:

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP ban đầu	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ngày thay đổi	Ghi chú
Đỗ Quang Hiền	Chủ tịch HĐQT	0	25.000	0,0025	31/03/2010	CP ưu đãi CBNV phát hành tăng vốn điều lệ, hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày 31/03/2010
Nguyễn Văn Lê	Phó chủ tịch HĐQT	0	25.000	0,0025		
Đinh Thị Tiểu Phương	Thành viên HĐQT	0	25.000	0,0025		

Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP ban đầu	Số lượng CP	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ngày thay đổi	Ghi chú
Trần Thoại	Thành viên HĐQT	0	25.000	0,0025		
Phạm Ngọc Lâm	Thành viên HĐQT	0	25.000	0,0025		
Phạm Thị Bích Hồng	Trưởng Ban Kiểm soát	870	21.740	0,0021		
Phạm Hồng Thái	Thành viên HĐQT	1.174	2.348	0,0002		
Nguyễn Quang Vinh	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	0	310.000	0,31	31/03/2010	CP của CBNV, tăng VDL lên 1000 tỷ, HCCN 01 năm kể từ 31/03/2010
		310.000	1.310.000	1,31	29/04/2010	CP ưu đãi CBNV phát hành tăng VDL lên 1000 tỷ, HCCN 01 năm kể từ ngày 29/4/2010
		1.310.000	1.400.000	1,4	09/12/2010	Mua thêm 90.000 CP phổ thông, tự do CN

*f. Thông tin về các giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của công ty của các thành viên HĐQT, BTGD, BKS, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên HĐQT, BTGD, BKS và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:*



Họ và tên Tên tổ chức thực hiện	Chức vụ	Người liên quan		SLCP trước giao dịch	Đăng ký giao dịch						Thực hiện			SLCP sau giao dịch	Ghi chú
		Họ tên	Chức vụ tại SHS		Mua	Bán	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Mua	Bán	Ngày thực hiện				
Nguyễn Quang Vinh	TVHD QT - TGD	-	-	310.000	-	-	14/04/2010	14/06/2010	1.000.000	-	29/4/2010	1.310.000	310.000 - CP CBNV; 1.000.000 - CP đổi tác chiến lược tăng VDL SHS 1.000 tỷ		
				1.310.000	-	-	26/10/2010	09/12/2010	90.000	-	09/12/2010	1.400.000			
Bùi Thị Bích Phượng	Em gái	Bùi Thị Minh Tâm	Phó TGD	0	-	-	-	-	6.000	-	15/07/2010	6.000	Không thực hiện GD		
				6.000	6.000	22/12/2010	31/01/2011	-	-	6.000	-	6.000			
Bùi Thị Minh Tâm	Phó TGD	-	-	105.000	-	-	11/01/2010	11/02/2010	-	-	09/02/2010	60.000	60.000 cp tăng VDL & 60.900 cp của CBNV		
				180.900	-	-	04/06/2010	02/08/2010	-	-	02/06/2010	120.900			
Nguyễn Đức Huy	Chồng	Bùi Thị Minh Tâm	Phó TGD	120.900	-	-	24/12/2010	27/02/2011	-	-	-	-	Đến 31/12/2010 chưa bán		
				0	-	-	-	-	10.000	-	08/01/2010	10.000			
				10.000	-	-	10/02/2010	10/03/2010	-	-	10/02/2010	0			

Họ và tên	Chức vụ	Người liên quan		SLCP trước giao dịch	Đăng ký giao dịch				Thực hiện			SLCP sau giao dịch	Ghi chú
		Họ tên	Chức vụ tại SHS		Mua	Bán	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Mua	Bán	Ngày thực hiện		
Đỗ Thị Thu Hà	Chị	Đỗ Quang Hiến	Chủ tịch HĐQT	13.200	-	13.200	24/03/2010	29/03/2010	-	-	-	13.200	quyền mua cp
Công ty TNHH DVTM Hà Nội	CDSL	-	-	2.0540.500	-	2.054.500	22/03/2010	29/03/2010	-	2.054.500	29/03/2010	0	quyền mua
Công ty CP Phát triển Đô thị và KCN Cao su VN	CDSL	-	-	3.759.000	-	3.759.000	10/03/2010	31/03/2010	-	3.759.000	29/03/2010	0	quyền mua
Cty CP đầu tư Công nghiệp An Sinh	CDSL	-	-	2.054.500	-	2.054.500	18/03/2010	18/05/2010	-	2.054.500	27/03/2010	0	quyền mua
Công ty CP Thép Tiến Lên	-	-	-	0	-	-	-	-	5.000.000	-	29/04/2010	5.000.000	Đổi tác chiến lược
Tập đoàn CN Than Khoáng sản VN	CDSL	-	-	4.109.000	-	-	-	-	4.109.000	-	29/04/2010	8.218.000	CP tăng vốn điều lệ

Họ và tên Tên tổ chức thực hiện	Chức vụ	Người liên quan		SLCP trước giao dịch	Đăng ký giao dịch						Thực hiện		SLCP sau giao dịch	Ghi chú
		Họ tên	Chức vụ tại SHS		Mua	Bán	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Mua	Bán	Ngày thực hiện			
Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội	CDSL	-	-	4.109.000	-	-	-	-	-	-	4.109.000	-	8.218.000	CP tăng vốn điều lệ
Công ty CP Tập đoàn T&T	CDSL	-	-	6.153.500	-	-	-	-	-	-	6.153.500	-	12.327.000	CP tăng vốn điều lệ

g. Thông tin về Hợp đồng/giao dịch đã được ký kết với Công ty của Thành viên HĐQT, BTGD, BKS và những người có liên quan:

Không có

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

a. Thông tin chi tiết về cơ cấu cổ đông:

TT	Danh mục	1000 đồng	Tỷ lệ (%)
1	Tổng vốn chủ sở hữu:	<b>1.000.000.000</b>	<b>100,00</b>
	- Cổ đông sáng lập:	407.400.000	40,74
	- Cổ đông lớn:	337.630.000	33,76
	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	321.219.110	32,12
2	Trong đó:		
	- Nhà nước:	160.860.000	16,09
	- Người nước ngoài:	12.934.320	1,29

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TRƯỚC KHI PHÁT HÀNH TĂNG VDL (12/02/2010) (41.062.996cp = 100%)		SAU KHI PHÁT HÀNH TĂNG VDL (29/4/2010) (100.000.000 cp = 100%)		ĐẾN 31/12/2010 (100.000.000 cp = 100%)	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>A</b>	<b>CƠ CẤU TỶ LỆ SỞ HỮU</b>						
<i>I</i>	<i>Cổ đông sáng lập</i>	<b>24.304.000</b>	<b>59,18</b>	<b>40.740.000</b>	<b>40,74</b>	<b>40.740.000</b>	<b>40,74</b>
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn T&T	6.163.500	15,01	12.327.000	12,33	12.327.000	12,33
2	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội (SHB)	4.109.000	10,007	8.218.000	8,22	8.218.000	8,22
3	Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam	4.109.000	10,007	8.218.000	8,22	8.218.000	8,22
4	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	2.054.500	5,003	4.109.000	4,11	4.109.000	4,11
5	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam	3.759.000	9,15	3.759.000	3,76	3.759.000	3,76
6	Công ty CP Đầu tư Công nghiệp An Sinh	2.054.500	5,003	2.054.500	2,05	2.054.500	2,05
7	Công ty TNHH Dịch vụ Thương mại Hà Nội	2.054.500	5,003	2.054.500	2,05	2.054.500	2,05

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	TRƯỚC KHI PHÁT HÀNH TĂNG VDL (12/02/2010) (41.062.996cp = 100%)		SAU KHI PHÁT HÀNH TĂNG VDL (29/4/2010) (100.000.000 cp = 100%)		ĐẾN 31/12/2010 (100.000.000 cp = 100%)	
		Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
		<b>II</b>	<b>Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% CP có quyền biểu quyết trở lên)</b>	<b>24.304.000</b>	<b>59,18</b>	<b>33.763.000</b>	<b>33,76</b>
1	Công ty CP Tập đoàn Thép Tiến lên	0	0	5.000.000	5,00	5.000.000	5,00
2	Cổ đông sáng lập	24.304.000	59,18	28.763.000	28,76	28.763.000	28,76
<b>III</b>	<b>Cổ đông sở hữu từ 1 đến nhỏ hơn 5% CP có quyền biểu quyết</b>	<b>5.894.216</b>	<b>14,35</b>	<b>33.960.089</b>	<b>33,96</b>	<b>33.960.089</b>	<b>33,96</b>
<b>IV</b>	<b>Cổ đông sở hữu dưới 1% CP có quyền biểu quyết)</b>	<b>10.709.280</b>	<b>26,08</b>	<b>32.121.911</b>	<b>32,12</b>	<b>32.121.911</b>	<b>32,12</b>
<b>B</b>	<b>CƠ CẤU VỐN CỔ ĐÔNG</b>						
<b>I</b>	<b>Cổ đông Nhà nước</b>	<b>9.922.500</b>	<b>24,16</b>	<b>16.086.000</b>	<b>16,09</b>	<b>16.086.000</b>	<b>16,09</b>
1	Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng - Sản Việt Nam	4.109.000	10,00	8.218.000	8,22	8.218.000	8,22
2	Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam	2.054.500	5,00	4.109.000	4,11	4.109.000	4,11
3	Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị và Khu Công nghiệp Cao su Việt Nam	3.759.000	9,16	3.759.000	3,76	3.759.000	3,76
<b>II</b>	<b>Cổ đông nội bộ</b>	<b>94.784</b>	<b>0,23</b>	<b>3.075.148</b>	<b>3,07</b>	<b>3.251.528</b>	<b>3,25</b>
1	Hội đồng quản trị	1.174	0,003	127.348	0,13	127.348	0,13
2	Ban Kiểm soát	870	0,002	21.740	0,02	21.740	0,02
3	Ban Tổng Giám đốc	81.000	0,197	1.519.200	1,52	1.600.200	1,6
4	Kế toán trưởng	11.740	0,028	43.640	0,04	43.640	0,04
5	Cán bộ nhân viên	0	0	1.428.600	1,43	1.458.600	1,46
<b>III</b>	<b>Cổ đông khác</b>	<b>30.890.712</b>	<b>75,23</b>	<b>80.683.852</b>	<b>80,68</b>	<b>80.507.472</b>	<b>80,50</b>
1	Trong nước	29.628.012	72,15	78.164.252	78,16	79.214.040	79,21
2	Nước ngoài	1.262.700	3,08	2.519.600	2,52	1.293.432	1,29
<b>IV</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	<b>155.000</b>	<b>0,38</b>	<b>155.000</b>	<b>0,16</b>	<b>155.000</b>	<b>0,16</b>

b. Danh sách và tỉ lệ sở hữu của các Cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu (CP)	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Công ty CP Tập đoàn T&T	Số 18 Hàng Chuối, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	12.327.000	123.270.000.000	12,33
2	Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội (SHB)	Số 77 Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	8.218.000	82.180.000.000	8,22
3	Tập đoàn Công nghiệp Than Khoáng sản Việt Nam (TKV)	Số 226 Lê Duẩn, Q. Đống Đa, Hà Nội	8.218.000	82.180.000.000	8,22
4	Công ty CP Tập đoàn Thép Tiến lên	G1A, Đồng Khởi, Tân Hiệp, Biên Hoà, Đồng Nai	5.000.000	50.000.000.000	5,00

c. Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:

Tổng cộng: 1.293.432 cp, trong đó

- Cá nhân nước ngoài: 1.284.032 cp
- Tổ chức nước ngoài: 9.400 cp

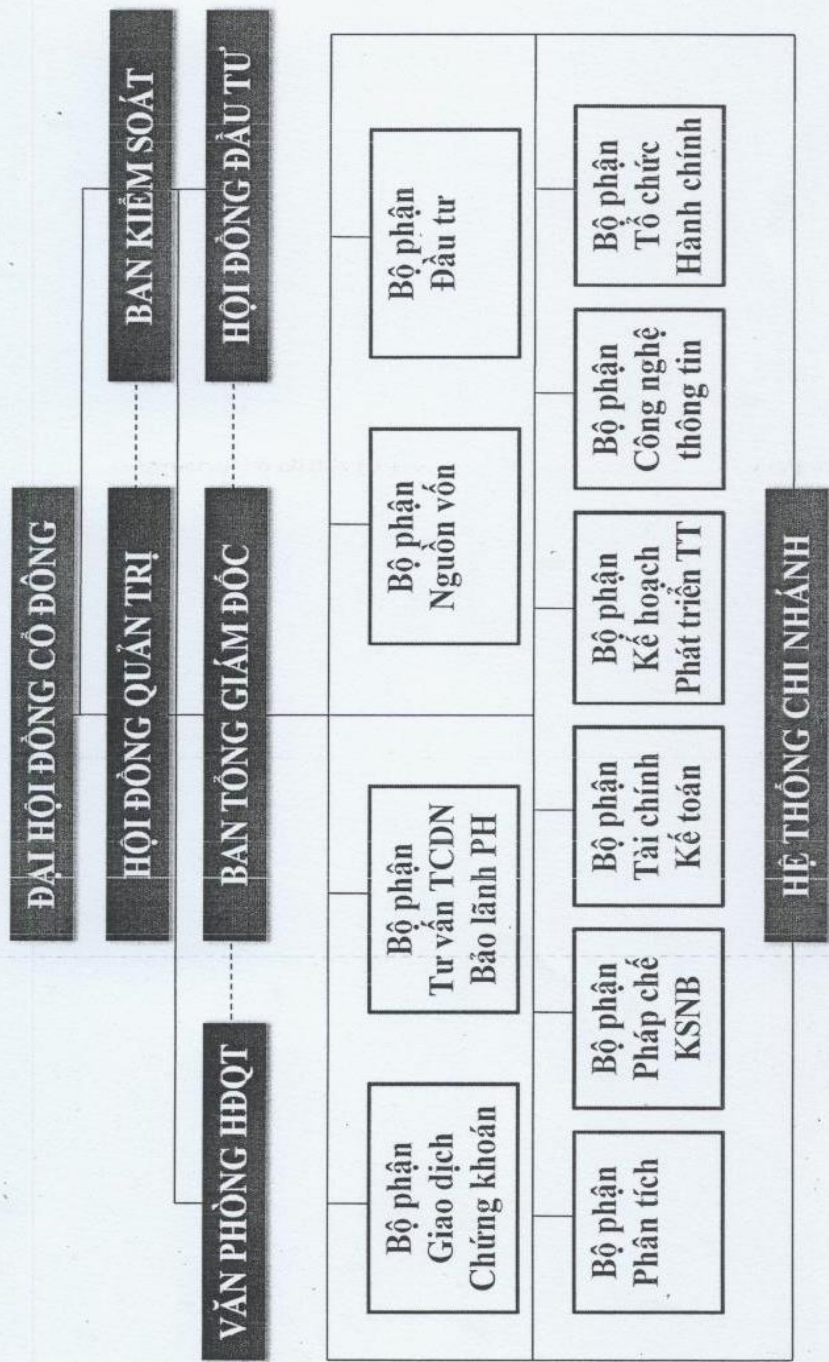
Hà Nội, ngày 02 tháng 3 năm 2011

**CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Quang Vinh*

**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

- 1) Họ và tên: **NGUYỄN QUANG VINH**, Giới tính: Nam
- 2) Ngày, tháng, năm sinh: 03/02/1962
- 3) Nơi sinh: Hà Nội
- 4) Quốc tịch: Việt Nam
- 5) Giấy CMND/Hộ chiếu số: 010968922 cấp ngày: 11/08/1999 tại: TP. Hà Nội
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 22 Mạc Đĩnh Chi, Hà Nội
- 7) Chỗ ở hiện tại: 22 Mạc Đĩnh Chi, Hà Nội
- 8) Trình độ văn hoá: 12/12
- 9) Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Quản trị Kinh doanh
- 10) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1978 - 1983	Đại học Tài chính - Kế toán	Tiền tệ, tín dụng và thanh toán quốc tế	Không	Không
2006 - 2007	Đại học HSB - Irvine	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	Không	Không

11) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1983 - 1984	Vụ Tài chính đối ngoại Bộ Tài Chính	Chuyên viên	Không	Không
1984 - 1988	Cục tài chính và Tổng cục Kinh tế Bộ Quốc phòng	Sỹ quan, Trợ lý	Không	Không
1988 - 1992	Vụ Tài chính đối ngoại và Vụ Thương nghiệp vật tư Bộ Tài chính	Chuyên viên	Không	Không
1992 - 1999	Công ty Kỹ thuật Thương Mại đầu tư PETEC	Phụ trách tài chính và đầu tư	Không	Không
2000 - 2001	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Trưởng phòng Tư vấn và bảo lãnh phát hành, Trợ lý Giám đốc	Không	Không
2001 - 2003	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Phó Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách	Không	Không
2003 - 2006	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Tổng Giám đốc	Không	Không
2003 - 2009	Công ty Cổ phần Văn hóa Phương Nam	Ủy viên HĐQT		
2007 - 2009	Công ty Cổ phần Thủy điện Bắc Hà	Ủy viên HĐQT	Không	Không





	Công ty Cổ phần Gas Petrolimex	Ủy viên HĐQT	Không	Không
	Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán Bảo Tín (nay là RNG)	Ủy viên HĐQT	Không	Không
	Công ty Cổ phần Quốc tế Đầu tư và sản xuất (Ciri)	Ủy viên HĐQT	Không	Không
2007 – nay	Công ty Cổ phần Tập đoàn thép Tiến Lên	Ủy viên HĐQT	Không	Không
2007 – 18/3/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Ủy viên HĐQT, kiêm Tổng Giám đốc	Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Tài chính	Không
19/3/2010	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Tổng Giám đốc		
26/3/2010	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội	Ủy viên HĐQT - Tổng Giám đốc		

12) Quan hệ thân thân:

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác
Bố	Nguyễn Quang Long	11/07/1927	11B - Tông Đản, Hoàn Kiếm, HN	Nghỉ hưu	
Mẹ	Nguyễn Thị Lộc	01/05/1931	11B - Tông Đản, Hoàn Kiếm, HN	Nghỉ hưu	
Vợ	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	22/07/1963	22 Mạc Đĩnh Chi, Hà Nội	CTCP XNK Thủ công mỹ nghệ - Bộ Công Thương	Số 02 Phạm Sư Mạnh, HN
Con	Nguyễn Minh Hiếu	26/08/1988	22 Mạc Đĩnh Chi, Hà Nội	Du học sinh Trung Quốc	TP. Thượng Hải, Trung Quốc
Con	Nguyễn Quang Hiếu	26/08/1994	22 Mạc Đĩnh Chi, Hà Nội	Du học sinh Hoa Kỳ	Bang Virginia, Hoa Kỳ
Chị	Nguyễn Thị Phương Lâm	1954	11B - Tông Đản, Hoàn Kiếm, HN	Tổng Công ty Điện tử Tin học - Bộ Công thương	15 Trần Hưng Đạo, Hà Nội
Chị	Nguyễn Thị Thu Hà	18/04/1960	11B - Tông Đản, Hoàn Kiếm, HN	Cán bộ Công ty XNK TH I, Bộ Công thương	46 Ngô Quyền, HN

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Hà Nội, ngày tháng năm 2010

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền



CHỦ TỊCH H.Đ.Đ.Đ.T

*Đỗ Quang Hiến*

Hà Nội, ngày tháng năm

Người khai

Nguyễn Quang Vinh

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

- 1) Họ và tên: **Bùi Quang Bách**                      Giới tính: Nam
- 2) Ngày, tháng, năm sinh: 10/08/1976
- 3) Nơi sinh: Hà Nội
- 4) Quốc tịch: Việt Nam
- 5) Số CMTND: 011820590 do Công An Hà Nội cấp ngày 03/03/2008.
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội.
- 7) Chỗ ở hiện tại: Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội.
- 8) Trình độ văn hoá: 12/12
- 9) Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ, chuyên ngành Tài chính Ngân hàng
- 10) Nghề nghiệp:  
 Công chức Nhà nước                       Viên chức Nhà nước                      x Khác
- 11) Thái độ chính trị:  
x Đảng viên     Chưa Đảng viên
- 12) Quá trình làm việc:



Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1999 – 7/2005	Ủy ban chứng khoán nhà nước	Chuyên viên	Không	Không
8/2005–8/2006	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Phó Phòng Nghiệp vụ 2	Không	Không
9/2006-1/2008	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Trưởng Phòng Tư vấn	Không	Không
02/2008–4/2010	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Phó Tổng Giám đốc	Không	Không
4/2010 - đến nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà nội	Phó Tổng Giám đốc		

13) Quan hệ nhân thân:

Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh	Số CMTND	Địa chỉ	Chức vụ & nơi công tác	Địa chỉ công tác
Bùi Viết Quỳnh	Bố	1946	010077075	Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Nguyễn Thị Mẫn	Mẹ	1947	010061858	Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Nguyễn Thị Thu Hà	Vợ	1976	011830948	Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	Trưởng Phòng QLGD – Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	Số 2 Phan Chu Trinh, Hà Nội
Bùi Hà Chi	Con	2005		Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	Còn nhỏ	
Bùi Hoàng Nam	Con	2008		Số 23, Ngõ 32 Nguyễn Văn Trỗi, Thanh Xuân, Hà Nội	Còn nhỏ	

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nói trên.

Xác nhận của Công ty Cổ phần Chứng khoán  
Sài Gòn - Hà Nội

Người khai



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Quang Vinh*

*Bùi Quang Bách*  
Bùi Quang Bách



11) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1994- 2001	Công ty DV TCKT và Kiểm toán	Kiểm toán viên; Phó Trưởng phòng kiểm toán.	Không	Không
2001-2004	Chi nhánh Công ty CP Kiểm toán và Tư vấn Tài chính tại Hà Nội	Phó Giám đốc Chi nhánh	Không	Không
2005 đến tháng 7/2007	Công ty CP Vincom	Giám đốc tài chính	Không	Không
Tháng 7/2007 đến tháng 11/07	Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội	Phó trưởng ban Ban Dự án Công ty chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội	Không	Không
Từ tháng 12/2007 đến T12/2008	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội	Giám đốc khối dịch vụ khách hàng	Không	Không
Từ 1/2009 đến nay	Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn-Hà Nội	Phó Tổng Giám đốc	Không	Không

12) Quan hệ thân thân:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số chứng minh nhân dân	Địa chỉ thường trú	Nghề nghiệp	Đơn vị công tác (nếu có)
Bố: Hoàng Văn Long	15/5/1942		ĐÃ MẤT năm 2002		
Mẹ: Nguyễn Thị Chiện <i>Tên thường gọi:</i> Nguyễn Thị Bích	22/11/1942		ĐÃ MẤT năm 1996		
Vợ: +Luu Thị Thảo	8/4/1974	012024030	1/20/4 Nhân Hòa- Nhân Chính – Thanh Xuân- Hà Nội	Tài chính kế toán	Ngân hàng ANZ tại Việt Nam
<u>Con:</u>					
+Hoàng Minh Đức	30/1/2000		1/20/4 Nhân Hòa- Nhân Chính – Thanh Xuân - Hà Nội	Còn nhỏ	

+Hoàng Minh Trí	8/9/2004		1/20/4 Nhân Hòa- Nhân Chính – Thanh Xuân - Hà Nội	Còn nhỏ	
<u>Chi/em ruột:</u>					
+Hoàng Thị Hương	1/9/1967	141190492	Cửu Cao-Văn Giang -Hưng Yên	Làm ruộng	Cửu Cao- Văn Giang -Hưng Yên
+Hoàng Thị Hiền	17/6/1974	145156253	Cửu Cao-Văn Giang -Hưng Yên	Làm ruộng	Cửu Cao- Văn Giang -Hưng Yên
+Hoàng Thị Thắm	29/10/1976	141764250	Long Hưng -Văn Giang -Hưng Yên	Công chức	Huyện ủy Văn Giang – Hưng Yên

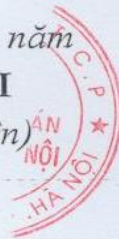
Tôi cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Ngày...*2*.....tháng...*5*.... năm 2010  
**Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền**  
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức danh)



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Quang Vinh*

Hà Nội, ngày tháng năm  
**NGƯỜI KHAI**  
(Ký, ghi rõ họ tên)



*HLH*

*Hoàng Đình Lợi*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2011

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

- 1) Họ và tên: Bùi Thị Minh Tâm Giới tính: Nữ
- 2) Ngày, tháng, năm sinh: 10/10/1973
- 3) Nơi sinh: Đông Hưng - Thái Bình
- 4) Quốc tịch: Việt Nam
- 5) Số chứng minh thư nhân dân: 012860209 do Công an Hà Nội cấp ngày 17/03/2006
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 10/96, Xã Đàn II, Phường Nam Đồng Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- 7) Chỗ ở hiện nay: SN 10/96, Xã Đàn II, P. Nam Đồng, Q. Đống Đa, TP Hà Nội
- 8) Trình độ văn hoá: 12/12
- 9) Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- 10) Nghề nghiệp:  
 Công chức Nhà nước  Viên chức Nhà nước  Khác
- 11) Thái độ chính trị:  
 Đảng viên  Chưa Đảng viên
- 12) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1990-1994	ĐH Tài chính Kế toán Hà Nội	Kế toán	Không	Không

- 13) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
15/09/1994-31/12/2006	Công ty TNHH T&T	Kế toán trưởng P. TGD phụ trách tài chính	Không	Không
01/01/2007-28/02/2007	Công ty CP Chứng khoán Việt Tín	P.TGD phụ trách tài chính	Không	Không
02/03/2007-10/2007	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà nội.	Phó Ban Dự án thành lập Công ty chứng khoán	Không	Không
11/2007-nay	Công ty CPCK Sài Gòn - Hà Nội	Phó Tổng Giám Đốc	Không	Không



## 14) Quan hệ nhân thân:

Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh	Số chứng minh nhân dân	Địa chỉ	Nghề nghiệp	Địa chỉ công tác
Bùi Quý Khái	Bố	21/07/1944	150040109	Xóm 3, xã Đông Hợp; huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Cán bộ về hưu	
Đặng Thị Hải	Mẹ	20/12/1947	150050005	Xóm 3, xã Đông Hợp, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình	Cán bộ về hưu	
Bùi Thị Phương Lan	Chị gái	31/07/1972	151526090	Xã Minh Lãng- Huyện Vũ Thư – Tỉnh Thái Bình.	Làm may	
Bùi Thị Bích Phượng	Em gái	15/6/1981	151399167	10/96 Xã đàn II P. Nam đồng, Q. Đống Đa, TP Hà nội.	Kế toán	
Nguyễn Đức Huy	Chồng	22/09/1973	012878639	10/96 Xã đàn II P. Nam đồng, Q. Đống Đa, TP Hà nội.	Kỹ sư xây dựng	
Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	Con	10/12/1999	Còn nhỏ	10/96 Xã đàn II P. Nam đồng, Q. Đống Đa, TP Hà nội.		
Nguyễn Đức Minh	Con	21/01/2002	Còn nhỏ	10/96 Xã đàn II P. Nam đồng, Q. Đống Đa, TP Hà nội.		

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nói trên.

**Xác nhận của Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Quang Vinh*

2

**Người khai**

**Bùi Thị Minh Tâm**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

- 1) Họ và tên: **Uông Văn Hạnh** Giới tính: Nữ
- 2) Ngày, tháng, năm sinh: 04/12/1973
- 3) Nơi sinh: Hà Tây
- 4) Quốc tịch: Việt Nam
- 5) Số CMTND: 111209242 do Công An Hà Nội cấp ngày 28/08/2009
- 6) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà H12, số 96 Phố Định Công, Thanh Xuân, Hà Nội.
- 7) Chỗ ở hiện tại: Số nhà H12, số 96 Phố Định Công, Thanh Xuân, Hà Nội.
- 8) Trình độ văn hoá: 12/12
- 9) Trình độ chuyên môn: Cử nhân.
- 10) Nghề nghiệp:  
 Công chức Nhà nước                       Viên chức Nhà nước                      x Khác
- 11) Thái độ chính trị:  
 Đảng viên     Chưa Đảng viên
- 12) Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn:

Thời gian	Trường đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Khen thưởng	Kỷ luật
1991 - 1995	Học viện ngân hàng	Kế toán	Không	Không
2000 - 2001	Học viện ngân hàng	Tài chính tín dụng	Không	Không

- 13) Quá trình làm việc:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ	Khen thưởng	Kỷ luật
1995 - 1998	Công ty NamYang, Tập đoàn Daiwoo	Kế toán	Không	Không
1998 - 2000	Công ty TNHH Nam Á	Kế toán	Không	Không
3/2000 - 12/2007	Ngân hàng Thương mại	Chuyên viên cao cấp,	Không	Không

	Cổ phần Quốc tế Việt Nam	Trưởng nhóm chỉ tiêu nội bộ		
1/2008 - nay	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Kế toán trưởng	Không	Không

14) Quan hệ nhân thân:

Họ và tên	Quan hệ	Năm sinh	Số CMTND	Địa chỉ	Chức vụ & nơi công tác	Địa chỉ công tác
Uông Huy Phương	Bố	1946	111269322	Xã Hà Hồi, Huyện Thường Tín, Hà Nội	Nghỉ hưu	
Lê Thị Ty	Mẹ	1950		Xã Hà Hồi, Huyện Thường Tín, Hà Nội	Nội trợ	
Uông Thúy Loan	Chị	1971	111223885	Xã Hà Hồi, Huyện Thường Tín, Hà Nội	Giáo viên	Trường THCS xã Hà Hồi, Thường Tín, Hà Nội
Uông Huy Đông	Em trai	1975	111367623	Xã Hà Hồi, Huyện Thường Tín, Hà Nội	Kỹ sư thủy lợi	Công ty Thủy lợi Hồng Vân
Uông Huy Giang	Em trai	1978	111461798	Số nhà H12, 96 Định Công, Thanh Xuân, Hà Nội	Cán bộ ngân hàng	Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội
Vũ Đức Tiến	Chồng	1973	131238539	Số nhà H12, 96 Định Công, Thanh Xuân, Hà Nội	Kinh doanh	Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội
Vũ Đức Nhật Minh	Con	2002		Số nhà H12, 96 Định Công, Thanh Xuân, Hà Nội	Học sinh	

Tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực các nội dung nói trên.

Xác nhận của Công ty Cổ phần Chứng khoán  
Sài Gòn - Hà Nội

Người khai



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Nguyễn Quang Vinh.*

*Uông Văn Hạnh*  
Uông Văn Hạnh